

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 31/2004/QH11 ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 18/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư 03/2004/TT-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư 06/2012/TT-BNV ngày 30/10/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về chức trách, tiêu chuẩn, nhiệm vụ và tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 742/TTr-SNV ngày 08/12/2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

**Điều 2.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp, (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như điều 2,
- LDVP, V, HCTC, TH; ~~CT~~
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, SNV./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Cung**

**QUY ĐỊNH**

**Về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 50 /2014/QĐ-UBND  
ngày 18 /12/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức cấp xã) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

**2. Đối tượng áp dụng, gồm:**

a). Các cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện), Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

b). Cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức.

**Điều 2. Nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã**

Nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã bao gồm:

1. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về cán bộ, công chức cấp xã.
2. Lập quy hoạch, kế hoạch xây dựng cán bộ, công chức cấp xã.
3. Quy định tiêu chuẩn, chức danh cán bộ, công chức cấp xã.
4. Quy định số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ; việc quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, chế độ thôi việc, nghỉ hưu, đánh giá cán bộ, công chức cấp xã; việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã; ban hành quy định tuyển dụng, chế độ tập sự đối với công chức cấp xã.
5. Thực hiện khen thưởng, xử lý vi phạm, chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ, công chức cấp xã.
6. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê về cán bộ, công chức cấp xã.





7. Thanh tra, kiểm tra đối với cơ quan, tổ chức và đối với cán bộ, công chức cấp xã trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về cán bộ, công chức cấp xã.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã.

9. Các công tác khác có liên quan đến quản lý cán bộ, công chức cấp xã.

### **Điều 3. Nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức cấp xã**

1. Thực hiện thống nhất quản lý cán bộ, công chức cấp xã trong toàn tỉnh theo nguyên tắc đảm bảo sự quản lý thống nhất từ Trung ương, tinh giản cơ sở nhưng có sự phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng có liên quan.

2. Công tác quản lý cán bộ, công chức cấp xã đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm bảo tính ổn định trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành Trung ương có liên quan và đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình thực tiễn của tỉnh.

3. Thực hiện bình đẳng giới.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

#### **TRONG QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

##### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh**

1. Quyết định số lượng cụ thể chức danh cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

2. Ban hành quy định về phân cấp quản lý đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Ban hành quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã.

4. Quyết định cụ thể tiêu chuẩn trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn của cán bộ, công chức cấp xã khi thực hiện tuyển dụng phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh.

5. Quyết định ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã.

6. Ban hành quy định thời gian công chức cấp xã mới được tuyển dụng phải hoàn thành lớp đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính Nhà nước và lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo quy định.

7. Ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

8. Phê duyệt chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã hàng năm của UBND cấp huyện.

### **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ**

Sở Nội vụ có nhiệm vụ và quyền hạn giúp UBND tỉnh quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo các nội dung sau đây:

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quy định tại Điều 4 của quy định này.

2. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức cấp xã hàng năm; tổng hợp thông kê, báo cáo số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

3. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc xây dựng và quản lý hồ sơ; việc tuyển dụng, tổ chức thực hiện bổ trí, sắp xếp; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

4. Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa đề nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã.

5. Thẩm định và cho ý kiến bằng văn bản đối với công tác quản lý và giải quyết chế độ, chính sách liên quan đến cán bộ, công chức cấp xã theo đề nghị của Chủ tịch UBND cấp huyện gồm các nội dung sau:

a) Chuyển xếp lương theo ngạch, bậc tương ứng với trình độ đào tạo đối với cán bộ, công chức cấp xã được cơ quan có thẩm quyền cử đi đào tạo hoặc tự đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn; xếp lương công chức cấp xã mới tuyển dụng trong trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần, được bổ trí chức danh theo đúng chuyên ngành đào tạo hoặc theo đúng chuyên môn nghiệp vụ trước đây đã đảm nhiệm; việc nâng lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc.

b) Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã; việc tuyển dụng công chức cấp xã trong trường hợp không thành lập Hội đồng tuyển dụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 9, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

c) Điều động hoặc tiếp nhận cán bộ, công chức trong các trường hợp sau:

- Cán bộ, công chức cấp huyện luân chuyển, điều động về công tác và đảm nhiệm một chức vụ cán bộ hoặc một chức danh công chức cấp xã (trừ trường hợp biệt phái, tăng cường cán bộ);

- Cán bộ, công chức cấp xã (trước đó là cán bộ, công chức cấp huyện được điều động về công tác tại UBND cấp xã) về công tác tại cơ quan, đơn vị của đảng, chính quyền, đoàn thể, Mặt trận tổ quốc cấp huyện và lực lượng vũ trang;

- Cán bộ, công chức cấp xã chuyển ra ngoài tỉnh và công chức từ tỉnh khác chuyển đến đảm nhiệm một chức danh công chức cấp xã;





d) Tuyển dụng công chức trong các trường hợp đặc biệt sau:

- Người tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên ở trong nước và đạt loại khá trở lên ở nước ngoài có chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

- Người có trình độ đào tạo từ đại học trở lên, có ít nhất 05 năm công tác (không kể thời gian tập sự, thử việc) trong ngành, lĩnh vực cần tuyển, đáp ứng được ngay yêu cầu của chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng.

- Người được tuyển dụng vào công tác tại các xã hưởng phụ cấp khu vực theo quy định của Trung ương có thể áp dụng thấp hơn một cấp trình độ chuyên môn so với quy định của UBND tỉnh;

- Sinh viên hệ đào tạo nguồn được tình cờ đi đào tạo đã tốt nghiệp theo quy định thuộc các chuyên ngành phù hợp với vị trí cần tuyển dụng.

6. Quyết định chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 và Khoản 1 Điều 1 Nghị định 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

7. Kiểm tra việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Quyết định phân bổ biên chế cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; Hướng dẫn việc kiêm nhiệm một số chức vụ, chức danh để đảm bảo các lĩnh vực công tác ở địa phương đều có cán bộ, công chức đảm nhiệm.

9. Các công tác khác có liên quan đến quản lý đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo các nội dung sau đây:

1. Lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

2. Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ, phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã, quy chế tuyển dụng công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

3. Xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã gửi Sở Nội vụ thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo hướng dẫn và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Thanh tra, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định về cán bộ, công chức cấp xã.

5. Tổng hợp, thống kê số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn, công tác quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định, định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

6. Các công tác khác có liên quan đến quản lý đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo các nội dung sau đây:

1. Quyết định tuyển dụng, tiếp nhận, điều động và quản lý công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã, quy chế tuyển dụng công chức cấp xã của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Quyết định xếp lương, chuyển xếp lương theo ngạch, bậc tương ứng với trình độ đào tạo, nâng bậc lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nghỉ hưu, thôi việc, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức cấp xã.

3. Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc nhận xét, đánh giá cán bộ, công chức cấp xã hàng năm; kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

6. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp xã**

Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo các nội dung sau đây:

1. Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã hàng năm theo từng chức danh, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức hàng năm báo cáo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Trực tiếp quản lý và sử dụng cán bộ, công chức cấp xã; nhận xét, đánh giá hàng năm đối với cán bộ, công chức cấp xã.

4. Thực hiện chế độ, chính sách, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn đối với cán bộ, công chức cấp xã.

5. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện khen thưởng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

6. Đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp huyện về xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

7. Giải quyết việc khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

8. Hàng năm thông kê, báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn cấp huyện.

9. Lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

10. Các công tác khác có liên quan đến quản lý đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của pháp luật.

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### Điều 9. Trách nhiệm thi hành.

Các sở, ban, ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện nghiêm túc quy định này.

Giao Sở Nội vụ có trách nhiệm hướng dẫn việc tuân chuyển, điều động các chức danh cán bộ, công chức cấp xã; theo dõi, kiểm tra việc thực hiện phân cấp theo quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc chưa phù hợp, Giám đốc các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; xã, phường, thị trấn có kiến nghị về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét (thông qua Sở Nội vụ) để sớm đổi, bổ sung kịp thời.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Thạch Cương